

Kinh tế học về thuế (Phần 2)

Kinh tế học của Khu vực công
Chương trình giảng dạy kinh tế Fulbright

Tiêu chuẩn của một hệ thống thuế bền vững

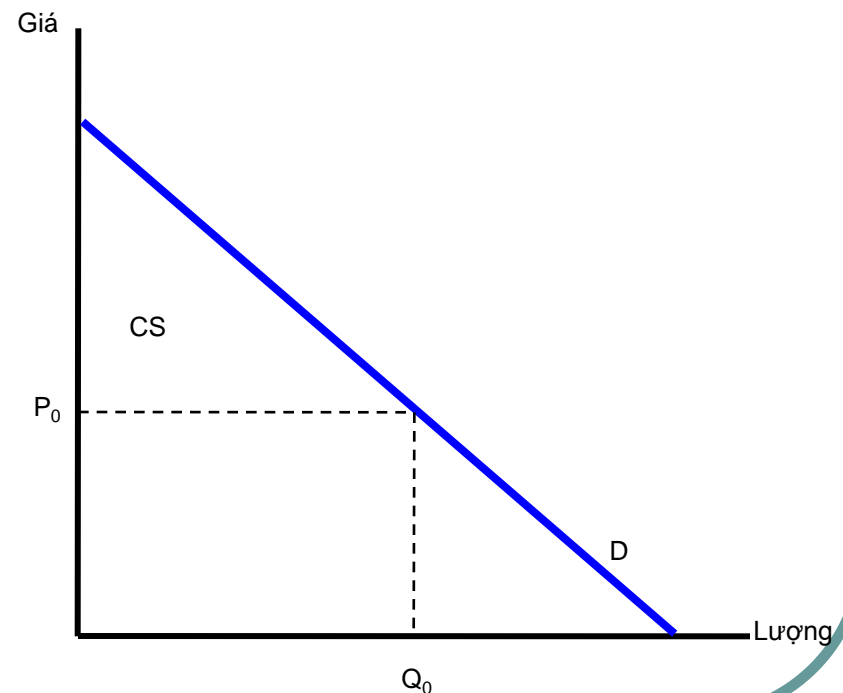
- **Hiệu quả kinh tế**
 - Giảm thiểu tổn thất xã hội
 - Cơ sở thuế rộng
 - Thuế suất thấp
- **Công bằng kinh tế**
 - Công bằng dọc
 - Công bằng ngang
- **Giảm chi phí thực thi**
 - Đơn giản
 - Minh bạch
 - Linh hoạt

Nội dung trình bày

- Thuế và hiệu quả kinh tế.
- Lý thuyết thuế tối ưu.
- Tác động của thuế đánh vào lao động.
- Tác động của thuế đánh vào tiết kiệm.

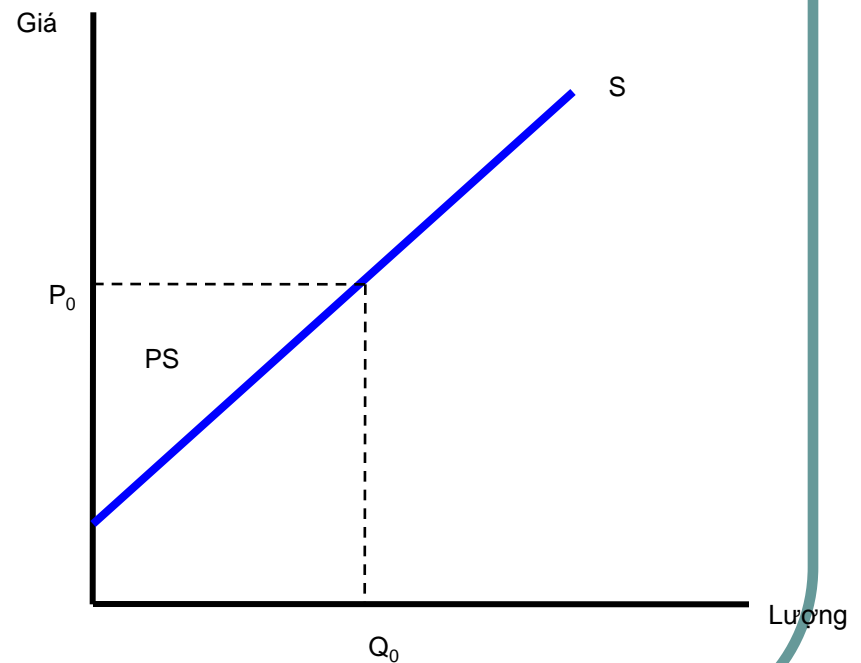
Một số khái niệm

- Thặng dư tiêu dùng (CS): phần chênh lệch giữa giá sẵn lòng chi trả và giá thực tế phải trả.



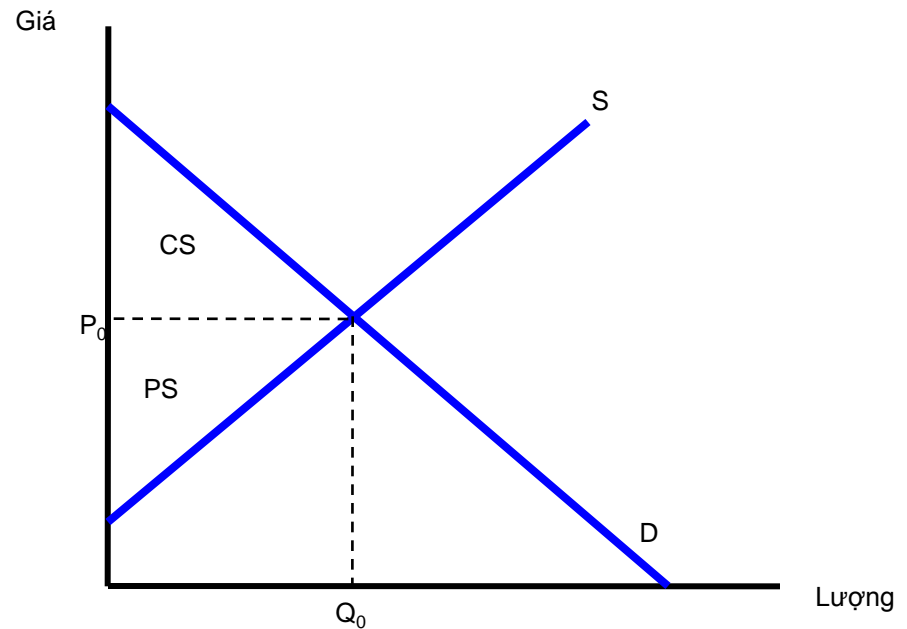
Một số khái niệm

- Thặng dư sản xuất (PS): chênh lệch giữa doanh thu và chi phí.



Một số khái niệm

- Thặng dư xã hội (SS): là tổng thặng dư tiêu dùng và thặng dư sản xuất



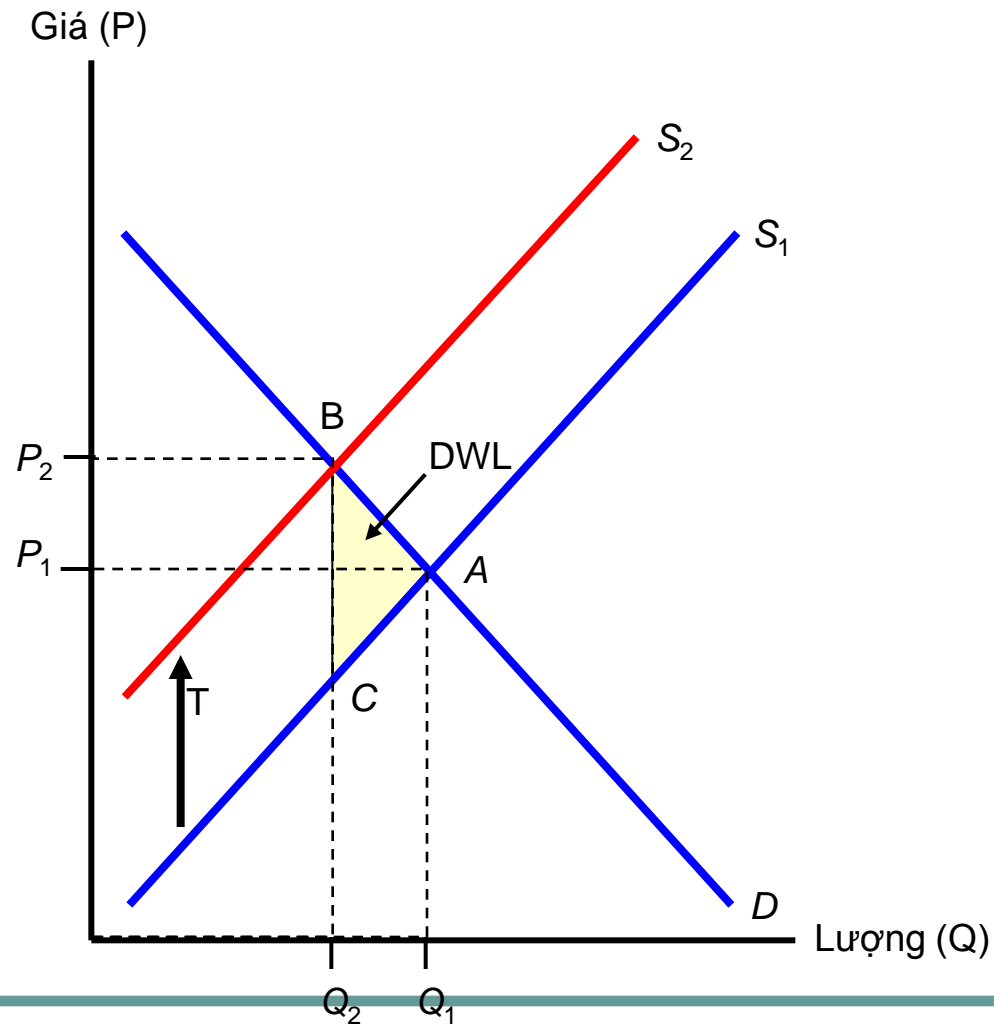
Một số khái niệm

- Hiệu quả kinh tế gắn những điều kiện sao cho thặng dư xã hội đạt mức tối đa.
Lợi ích xã hội biên = Chi phí xã hội biên
- Thặng dư xã hội đạt mức tối đa khi thị trường cân bằng

Thuế và hiệu quả kinh tế

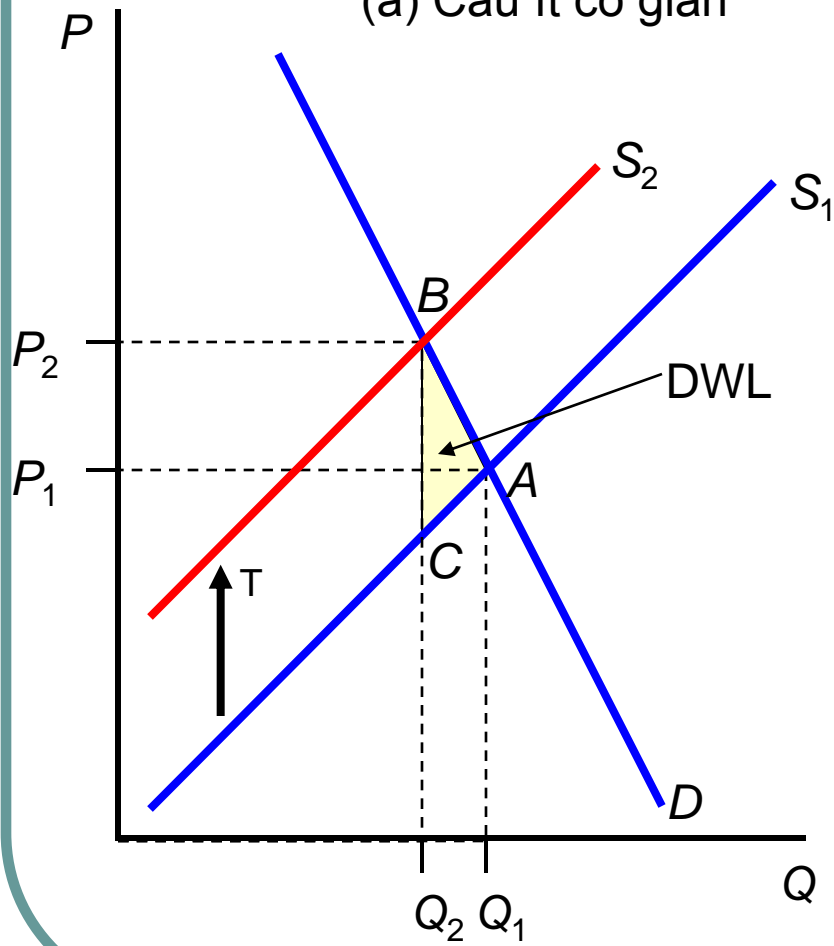
- Tác động của thuế:
 - Tác động thay thế
 - Tác động thu nhập
- Tác động thay thế của thuế làm thay đổi giá tương đối
 - => Thay đổi hành vi
 - => Tổn thất phúc lợi xã hội
- Mức độ tổn thất phúc lợi phụ thuộc vào yếu tố nào?

Tồn thất xã hội của thuế

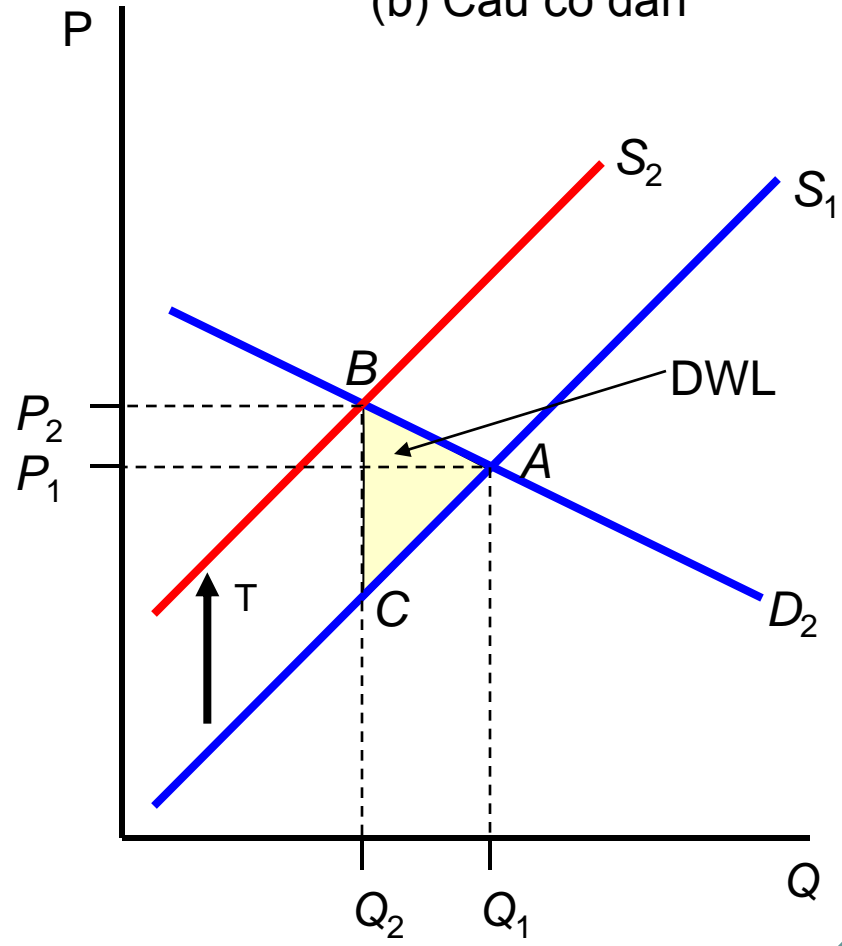


Tổn thất xã hội của thuế

(a) Cầu ít co giãn

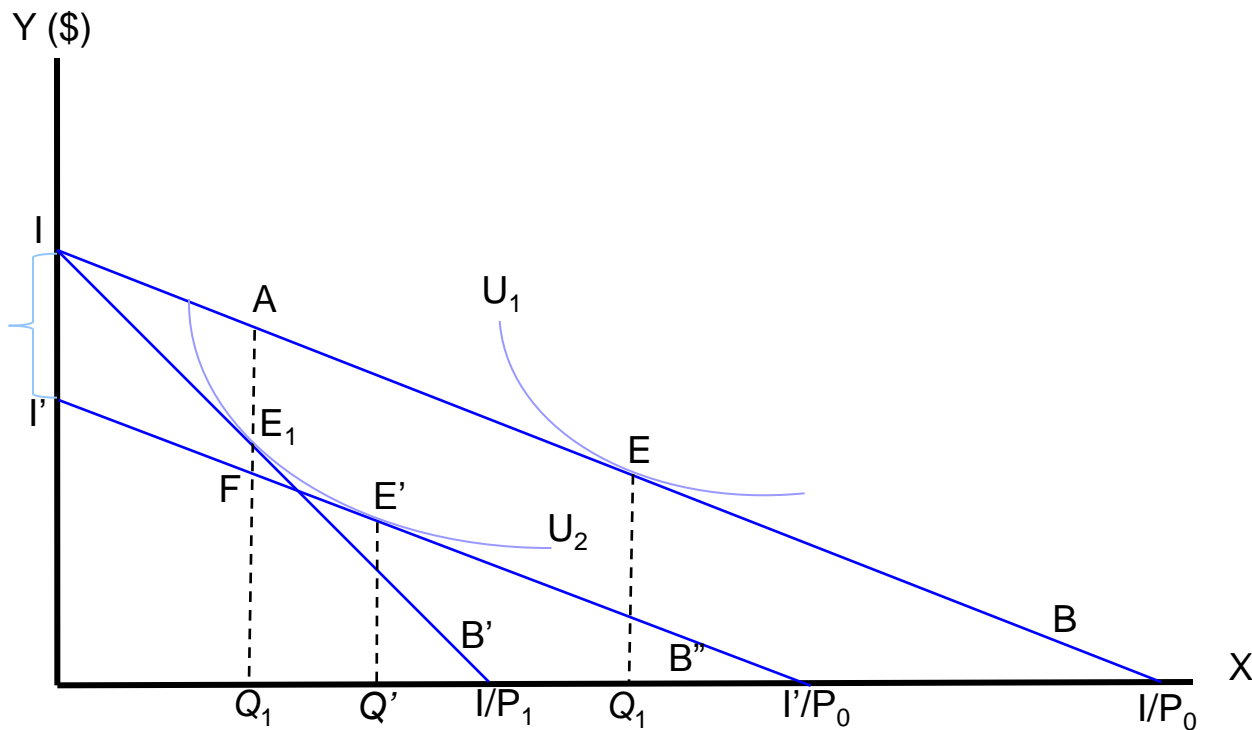


(b) Cầu co giãn



Đo lường tổn thất xã hội của thuế

- Tác động thu nhập $E \rightarrow E'$
- Tác động thay thế $E' \rightarrow E_1$



Đo lường tổn thất xã hội của thuế

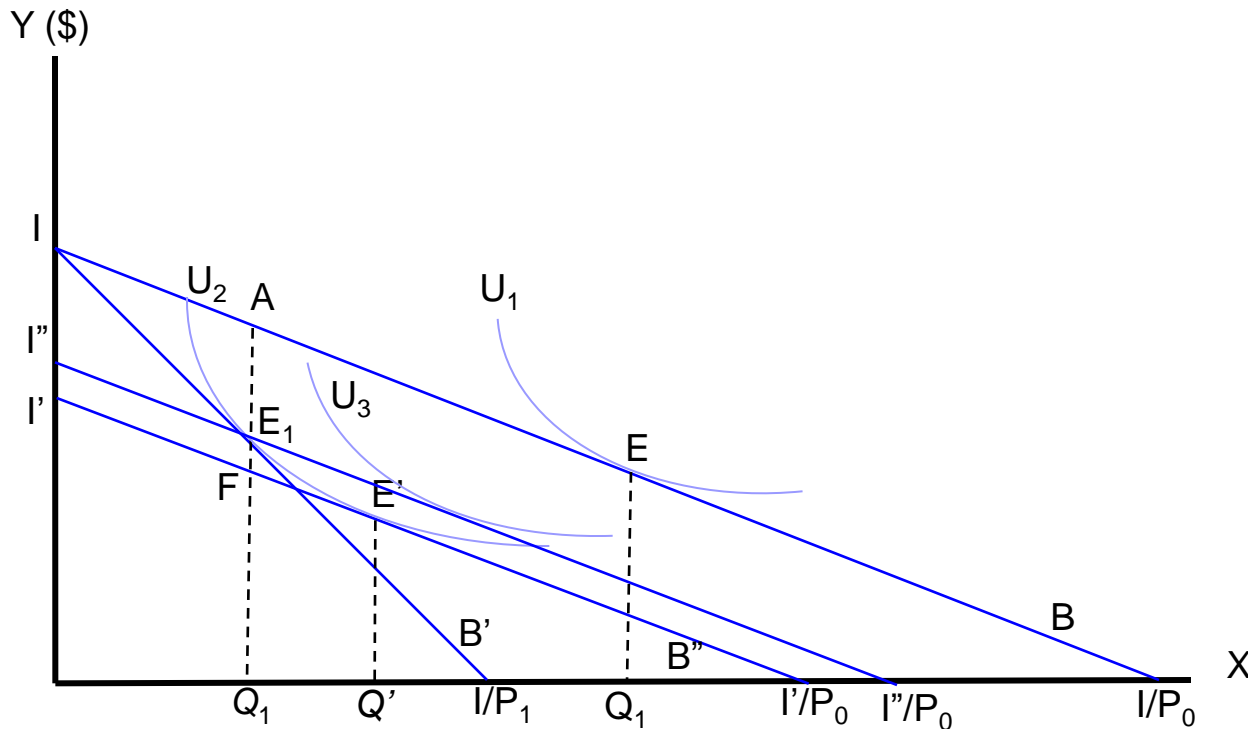
- Khi có thuế đối với hàng hóa X độ thỏa dụng giảm từ U_1 xuống U_2
- Thu nhập của người tiêu dùng tính theo hàng hóa Y giảm từ I xuống I'
- Số thuế thu được = AE_1 (khoản chuyển giao không gây tổn thất)
- Tổn thất xã hội (DWL) = E_1F (tổn thất của người tiêu dùng không được bù đắp)
- Tổn thất xã hội (DWL) còn được gọi là gánh nặng thuế quá mức.

Đo lường tổn thất xã hội của thuế

- Có phương án nào giảm tổn thất xã hội và được ưa thích hơn?
- Có hai phương án:
 - Thu thuế khoán đúng bằng AE_1 .
 - Mở rộng cơ sở thuế.

Đo lường tổn thất xã hội của thuế

- Thu thuế khoán đúng bằng AE_1
- Mở rộng cơ sở thuế.
- Cả hai phương án đều cho $U_3 > U_2$



Số thu thuế của thuế gián thu

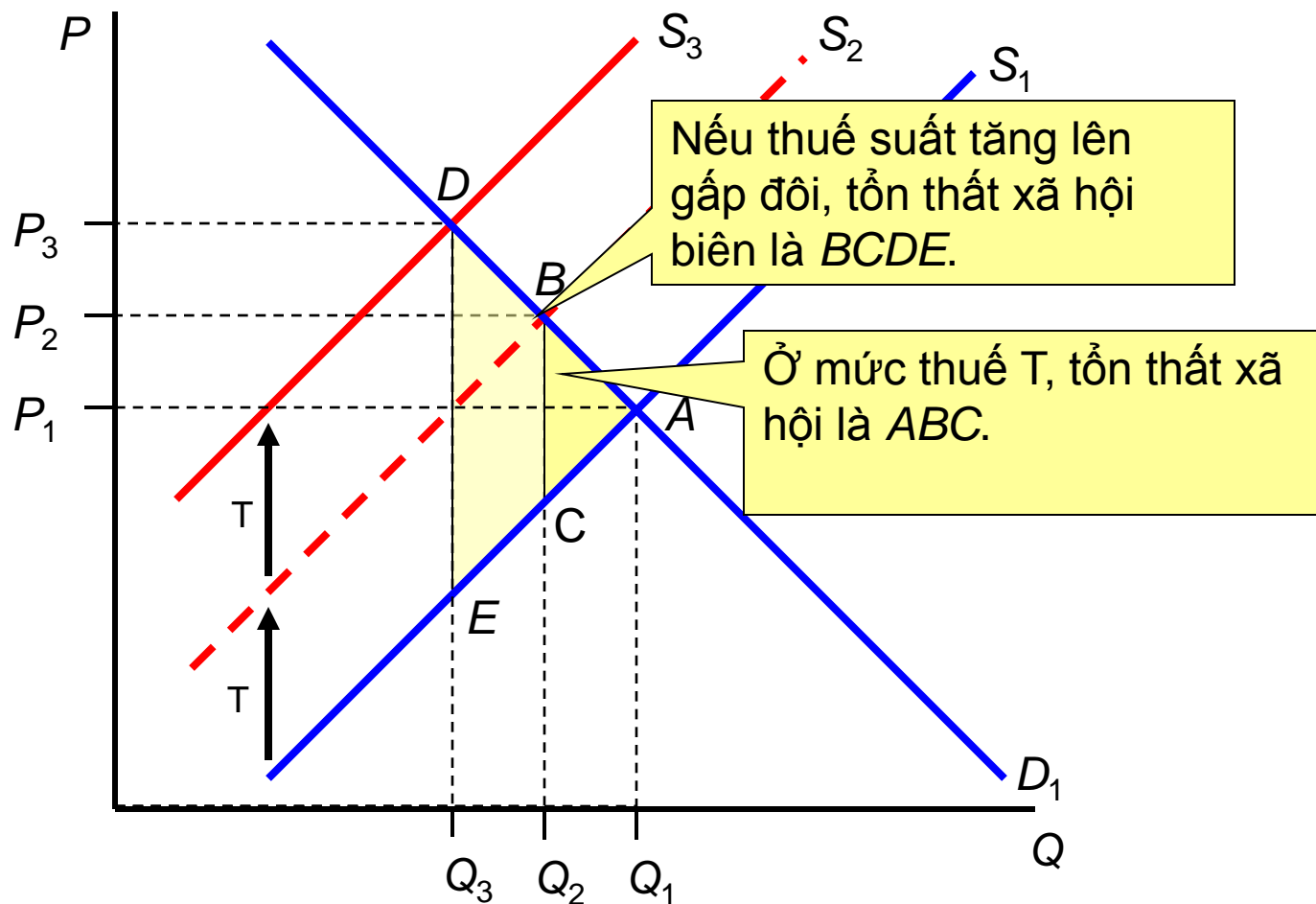
$$TTR = t \cdot P_0 \cdot Q_0 + t \cdot P_0 \cdot Q_0 \left(\frac{e_D (1 + e_S)}{e_S - e_D (1 + t)} \right)$$

- Khi t tăng, ban đầu số thu thuế tăng sau đó giảm dần.
- Số thu thuế thấp khi cung và cầu co giãn.

Tổn thất xã hội của thuế gián thu

- $DWL = \frac{1}{2} \cdot t^2 \cdot P_0 Q_0 \cdot \left(\frac{e_S e_D}{e_S - e_D} \right)$
- Hàng hóa có độ co giãn càng cao thì tổn thất xã hội càng lớn.
- Hàng hóa có thuế suất cao thì tổn thất xã hội lớn.
- Do đó một hệ thống thuế có hiệu quả cần có mức thuế suất thấp

Tổn thất xã hội biên



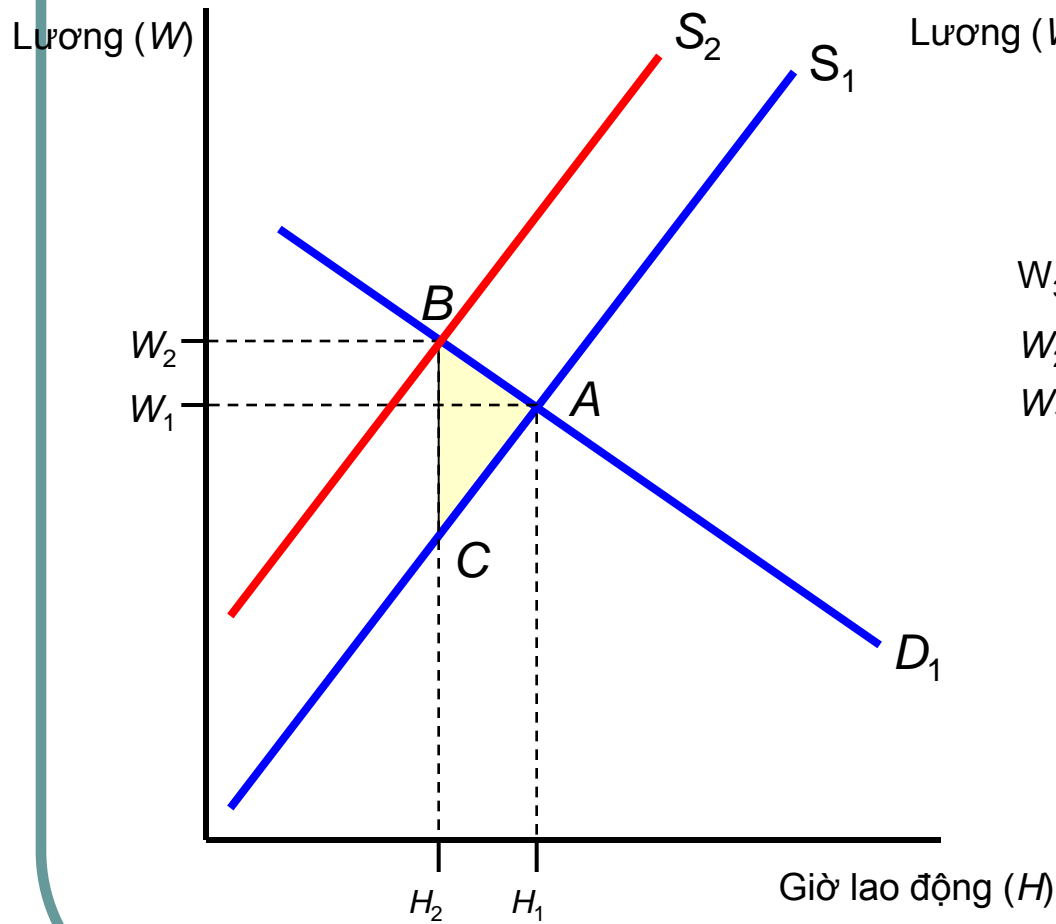
Tồn thất xã hội biên

- Tồn thất xã hội biên (MDWL): là phần tồn thất xã hội tăng thêm trên mỗi đơn vị tăng của thuế.

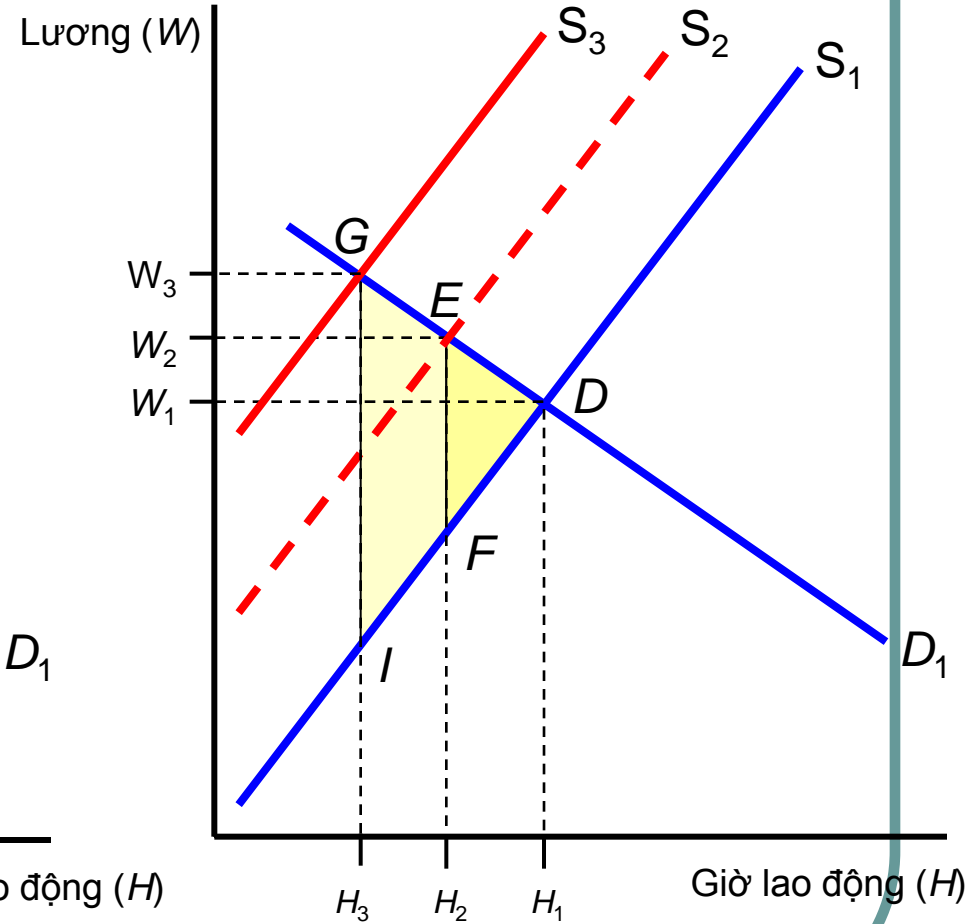
Hiệu quả của mở rộng cơ sở thuế

- Cân nhắc hai phương án đánh thuế:
 - Thuế suất tỷ lệ $t\%$ cho tất cả mọi lao động
 - Thuế suất bậc thang 0% cho lao động thu nhập thấp, $2t\%$ đối với lao động có thu nhập cao.
 - Giả sử hai nhóm này có tỷ trọng như nhau có các đặc trưng về phía cung và cầu hoàn toàn giống nhau.
 - Phương án 2 có tổn thất xã hội gấp đôi phương án 1.

Hiệu quả của mở rộng cơ sở thuế



Lao động có thu nhập thấp



Lao động có thu nhập cao

Lý thuyết thuế tối ưu

- Một hệ thống thuế hiệu quả nên đánh thuế với mức thuế suất thấp và diện chịu thuế rộng.
- Thuế hàng hóa tối ưu là: phương án chọn các mức thuế suất giữa các loại hàng hóa để tổn thất xã hội là nhỏ nhất trước một nhu cầu về doanh thu cho trước.

Lý thuyết thuế tối ưu

- Quy tắc Ramsey: thuế suất của các hàng hóa được thiết kế sao cho tỷ số giữa tổn thất xã hội biên và doanh thu (thuế) biên là một hằng số

$$\frac{MDWL_i}{MR_i} = \lambda \Rightarrow \tau = \frac{\lambda}{\eta_D}$$

Lý thuyết thuế tối ưu

- Quy tắc nghịch đảo độ co giãn: đối với mỗi loại hàng hóa, thuế suất được thiết kế nghịch đảo với độ co giãn.
 - Hàng hóa càng ít co giãn càng thì thuế suất càng cao.
 - Như vậy để một hệ thống thuế hiệu quả thì phải đánh thuế nhiều loại hàng hóa với các mức thuế suất khác nhau.

Tác động của thuế đánh vào lao động (thuế thu nhập)

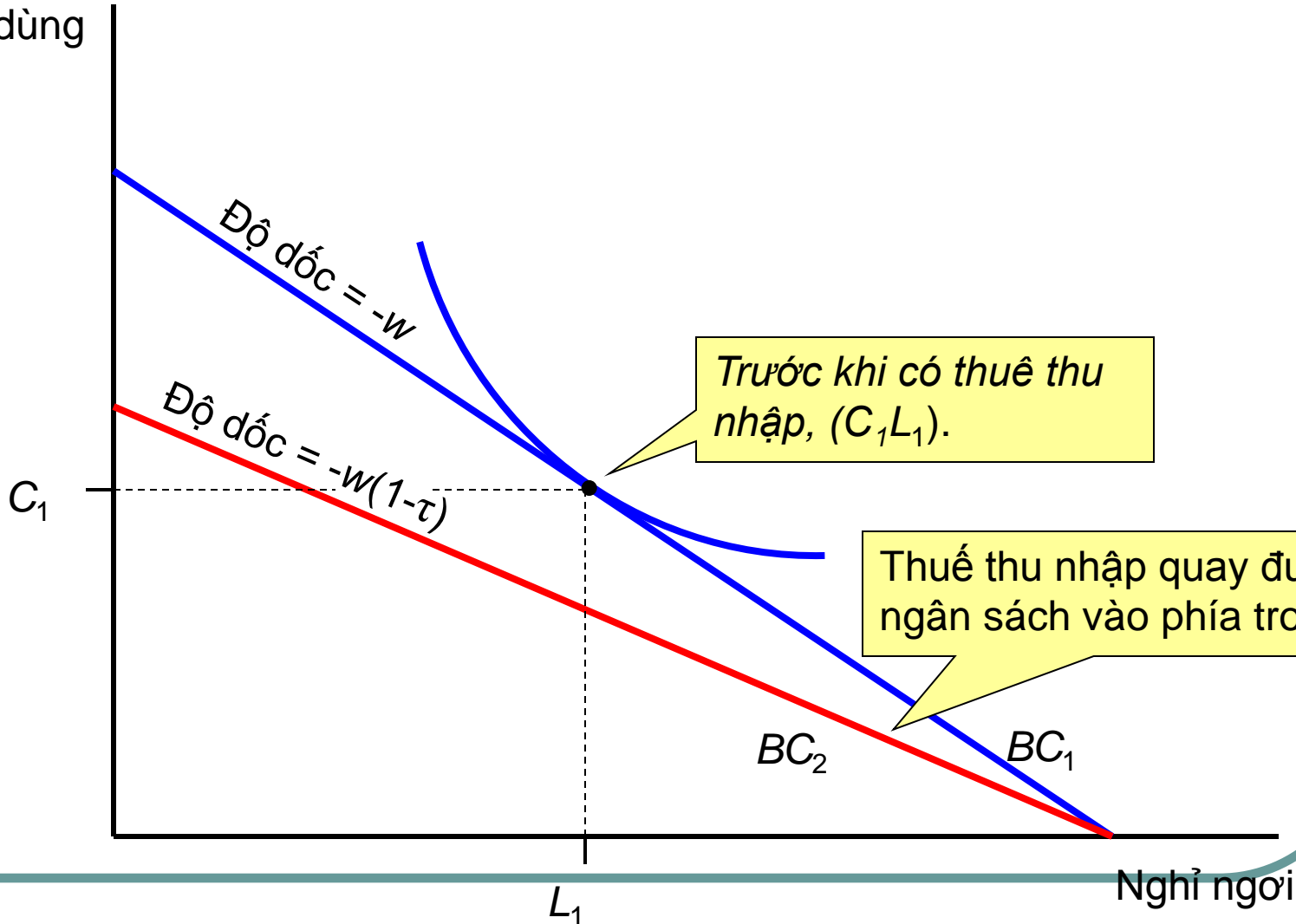
- Thuế có hai tác động:
 - Thu nhập: giảm giờ làm việc khi tiền lương sau thuế giảm.
 - Thay thế: thay đổi giờ làm việc khi thu nhập thực giảm.
- Nếu thuế quá cao thì người lao động sẽ giảm giờ làm => giảm thu nhập => có thể làm giảm số thu thuế.

Tác động của thuế đánh vào lao động (thuế thu nhập)

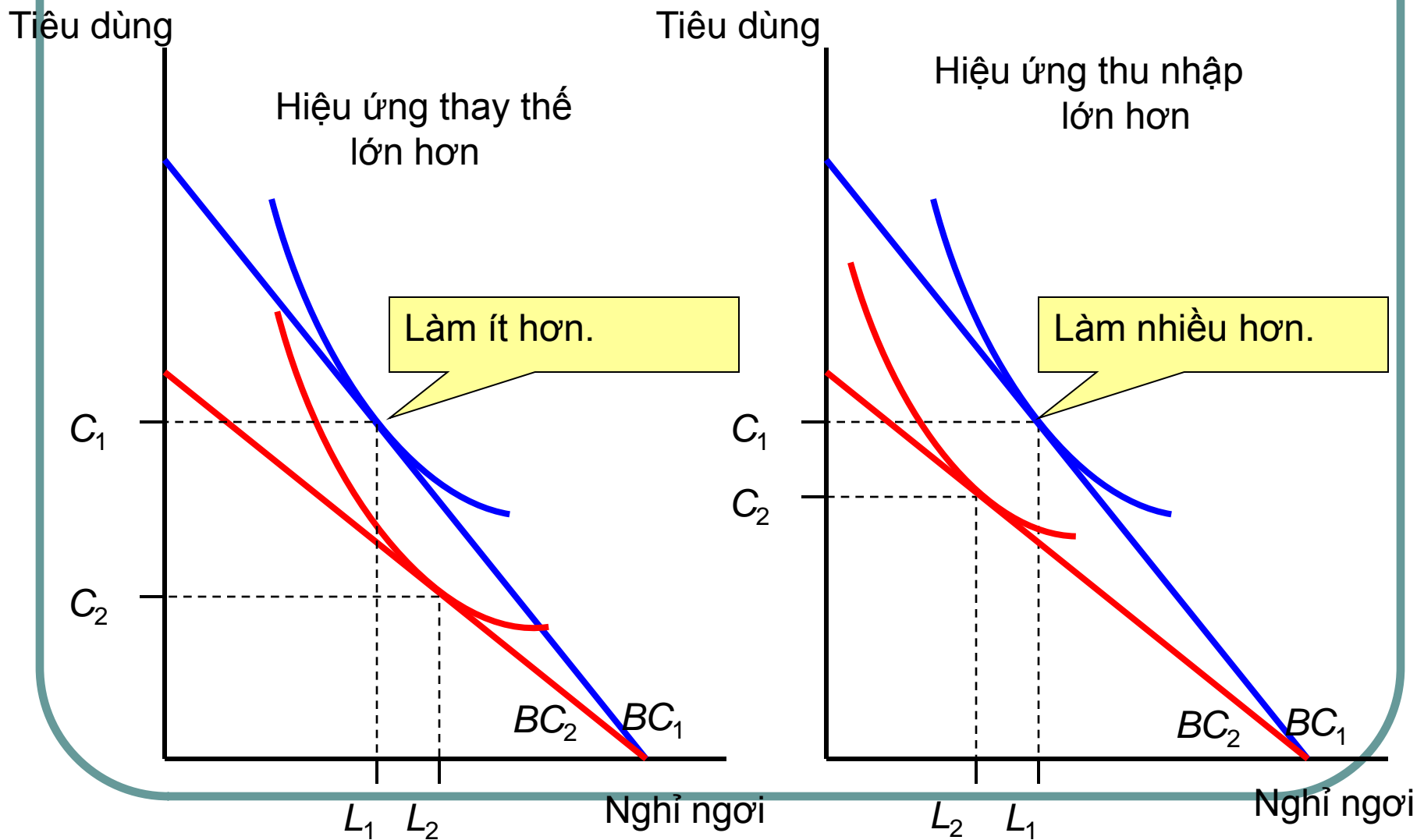
- Khi nào thuế đánh vào lao động không khuyến khích người lao động?

Tác động của thuế đánh vào lao động (thuế thu nhập)

Tiêu dùng



Tác động của thuế đánh vào lao động (thuế thu nhập)



Lao động của thực dân và lao động (thuế thu nhập)

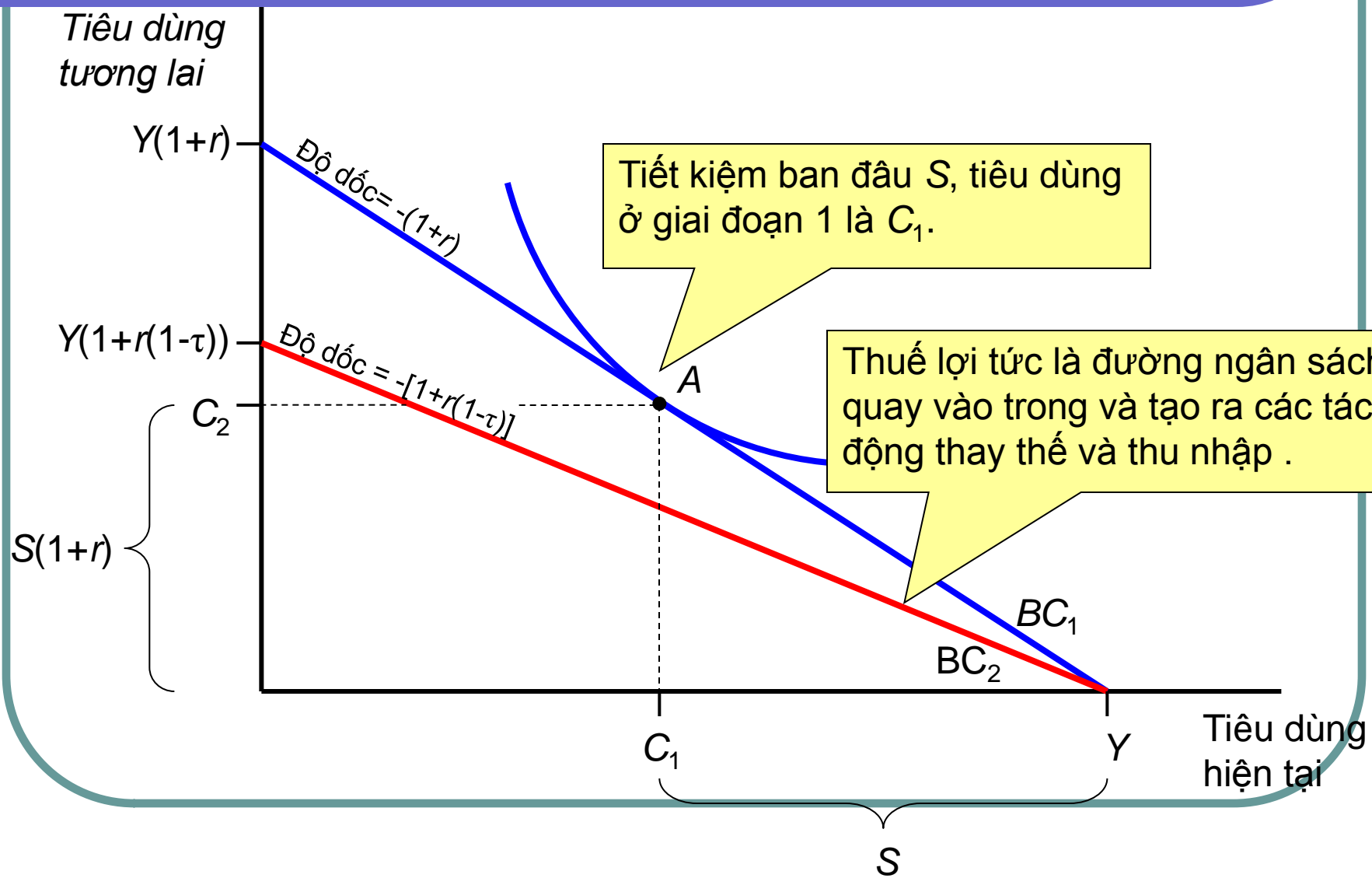
- Khi hiệu ứng thu nhập mạnh hơn hiệu ứng thay thế đường cung lao động dốc lên. Thuế thu nhập khuyến khích làm việc.
- Khi hiệu ứng thu nhập mạnh hơn đường cung lao động bị “bẻ cong”. Thuế thu nhập làm giảm động cơ làm việc

Tác động của thuế đánh vào tiết kiệm

- Tiết kiệm của cá nhân đóng vai trò quan trọng?
- Thuế đánh vào lợi tức tiết kiệm có làm giảm tiết kiệm cá nhân?

Tác động của thuế đánh vào tiết kiệm

- Lý thuyết cổ điển cho rằng tiết kiệm là để điều hòa tiêu dùng giữa các thời kỳ.
- Cá nhân sẽ quyết định việc phân bổ tiêu dùng theo thời gian.
- Tiết kiệm được định nghĩa là phần chênh lệch giữa thu nhập hiện tại và tiêu dùng hiện tại.
 - Khoản tiết kiệm này được hưởng lãi suất thực r



Tiêu dùng tương lai

Hiệu ứng thay thế lớn hơn

Giảm tiết kiệm.

C_2

C_2^*

BC_2 BC_1

C_1

C_1^*

Tiêu dùng hiện tại

S

Tiêu dùng tương lai

Hiệu ứng thu nhập lớn hơn

Tăng tiết kiệm.

C_2

C_2^*

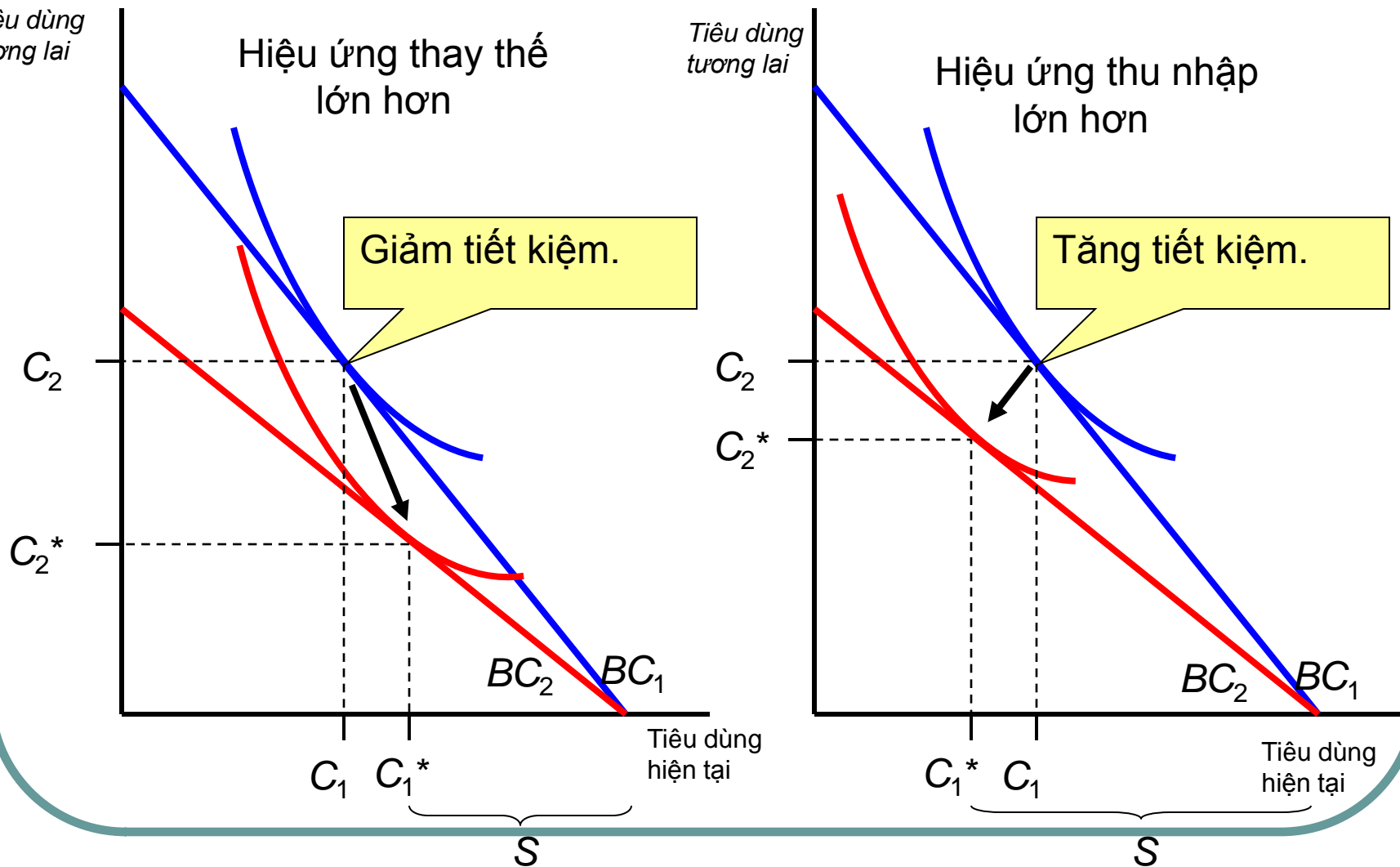
BC_2 BC_1

C_1^*

C_1

Tiêu dùng hiện tại

S



Tác động của thuế đánh vào tiết kiệm

- Khi hiệu ứng thay thế lớn hơn hiệu ứng thu nhập, thuế lợi tức khuyến khích tiêu dùng ở hiện tại. Tiết kiệm giảm.
- Khi hiệu ứng thu nhập lớn hiệu ứng thay thế thuế lợi tức khuyến khích tiết kiệm.